

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2020/HSST

Ngày: 16 - 01 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thành

2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2019/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/HSST-QĐ ngày 31/12/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH H, sinh năm 1988 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Đen; HKTT: tổ 7, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: tổ 1, ấp 12, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị H ; vợ Phạm Thị M và có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: 01(Ngày 28/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HSST; tiền sự: 01 (Ngày 10/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng tại quyết định số 17/2019/QĐ-TA; Nhân thân: Ngày 10/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng tại quyết định số 17/2019/QĐ-TA, chưa chấp hành; Ngày 28/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HSST, chưa được xóa tích; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Đức C, sinh năm 1956; nơi cư trú: tổ 4, ấp 6, xã M1, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Lê Thị Kim T, sinh năm 1954; Địa chỉ: tổ 4, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Trương Văn M, sinh năm 1974; Địa chỉ: tổ 3, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

Nguyễn Thị P, sinh năm 1959; Địa chỉ: tổ 1, ấp 12, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản án hình sự số 21/2018/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2018, Nguyễn Minh H bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, H thuê phòng trọ của bà Nguyễn Thị P tại tổ 1, ấp 12, xã M, huyện C làm chủ để sinh sống. H không nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy; ngày 10 tháng 01 năm 2019, H bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Trong thời gian chờ đưa đi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, từ ngày 13 đến 15 tháng 7 năm 2019, H cùng Lê Quang Tấn L đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản tại các xã M, M1, huyện C và H đã 01 lần tang trữ trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất:

Công ty gỗ Quốc Anh tại tổ 3, ấp 2, xã M, huyện C (sau đây viết gọn là Công ty) của bà Lê Thị Kim T làm chủ và bà Tùng đã thuê ông Trương Văn M làm bảo vệ cho Công ty.

Khoảng 08 giờ ngày 13 tháng 7 năm 2019, L điều khiển xe gắn máy Cup-50 (chưa rõ biển kiểm soát, sau đây viết gọn là xe Cup) đến phòng trọ của H rủ H đến Công ty để trộm cắp tài sản, H đồng ý. Khi đi, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 54S2-7324 (sau đây viết gọn là xe mô tô), còn L điều khiển xe Cup cùng đến kho xưởng của Công ty, L và H lựa chọn tài sản để trộm cắp là những cây trực cốt bạc đạn, màu đen-bạc, kích thước mỗi cây (56x17.5)cm và những lưỡi cưa mâm bằng kim loại, màu đen của máy cưa CD (*Máy cưa CD là loại máy xẻ lớn; chuyên dùng để xẻ từ những cây gỗ to thành các tấm gỗ có độ dày khác nhau, dùng để chế biến gỗ thô....*). Do cây trực cốt bạc đạn được gắn với khung sắt của máy cưa bằng những bu lông, đai ốc; lưỡi cưa mâm được gắn vào một đầu của cây trực cốt bạc đạn nên L kêu H đứng chờ ở kho xưởng Công ty còn L đi mua chìa khoá và mở lết về tháo mở các bu lông, đai ốc nêu trên. Mua được một chìa khoá và một mở lết, L quay lại kho xưởng Công ty cùng với H tháo mở, lấy trộm 05 cây trực cốt bạc đạn và 08 lưỡi cưa mâm của máy cưa CD.

Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở tất cả những tài sản trộm cắp được về nhà trọ cân giá sắt vụn. H biết bà P là chủ nhà trọ và có mua phế liệu tại khu nhà trọ nên H bán cho bà P 110kg sắt, giá 6.100 đồng/kg được 671.000 đồng. Sau khi trừ tiền mua chìa khoá và mở lết cho L, H và L chia nhau mỗi người được 295.000 đồng. H đã sử dụng hết số tiền này để tiêu xài cá nhân và mua ma túy về sử dụng.

Lần thứ hai:

Khoảng 06 giờ ngày 14 tháng 7 năm 2019, L gọi điện thoại rủ H đến Công ty trộm cắp bình ắc quy (bình điện sử dụng để khởi động máy và vận hành xe ô tô) nhãn hiệu “Đồng Nai”, loại 12V (volta) – 150A (ampere) gắn trên xe ô tô Kamaz (sau đây

viết gọn là Kamaz), H đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe Cup đến phòng trọ của H, H chuẩn bị một cây kim cộng lực, cán sơn màu bạc có sẵn ở phòng trọ rồi L điều khiển xe Cup chở H đến kho xưởng Công ty. Tại đây, H và L giấu xe tại một địa điểm trong kho rồi đi bộ đến kho bãi có khoảng 05-06 xe Kamaz đang đỗ. Lúc này, H sử dụng kim cộng lực cắt khoá dây xích 01 bình ắc quy trên xe Kamaz biển kiểm soát: 93C-072.30 thì phát hiện có camera giám sát nên giao kim cộng lực cho L tiếp tục cắt khoá dây xích các bình ắc quy của các xe Kamaz, còn H đứng cách khoảng 04-05m để cảnh giới bảo vệ của Công ty. Sau đó, L tiếp tục cắt khoá dây xích lấy được 01 bình ắc quy của xe Kamaz mà H vừa cắt và 04 bình ắc quy trên 02 xe Kamaz có biển kiểm soát lần lượt là: 93C-022.59, 93C-030.62, rồi L và H lấy 01 xe đẩy loại nhỏ có sẵn trong kho đưa 06 bình ắc quy trộm cắp được đến vị trí thuận lợi để lấy. Sau đó, L điều khiển xe Cup chở H về phòng trọ của H rồi L điều khiển xe Cup, H điều khiển xe mô tô, mỗi người chở phía sau 03 bình ắc quy đến thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành tìm chỗ tiêu thụ. Trên đường đi, L và H gặp một người phụ nữ (không xác định nhân thân, lý lịch) mua ve chai dạo ở khu vực cây xăng Bình Minh thuộc xã M, huyện C nên đã bán cho người phụ nữ này 06 bình ắc quy, được 3.240.000 đồng. L và H mỗi người được 1.620.000 đồng.

Lần thứ ba:

Khoảng 19 giờ ngày 14 tháng 7 năm 2019, tại phòng trọ, H và L rủ nhau tiếp tục đến Công ty trộm cắp sắt mang về bán cho bà P. Khi đi, L điều khiển xe Cup, còn H điều khiển xe mô tô đến kho của Công ty. Tại đây, L lấy trộm 01 nắp ca-pô (nắp ốp chắn) bằng kim loại, kích thước (56x26x104)cm của máy cưa CD, H lấy trộm 01 vỏ tủ điện công nghiệp, màu trắng, kích thước (50x60x22)cm. L và H đưa tất cả những tài sản trộm cắp được lên 01 rơmoóc tự chế, kích thước (1.8 x 0.7)m có sẵn trong kho rồi dùng dây thun buộc rơmoóc vào đuôi xe mô tô để L kéo về phòng trọ. L, H đã cân bán cho bà P: 01 nắp ca-pô, 01 vỏ tủ điện công nghiệp và 01 rơmoóc nh chưa nhận tiền.

Lần thứ tư:

Khoảng 8 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2019, L rủ H tiếp tục đi trộm tài sản, H đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô, L điều khiển xe Cup đến trước cổng Công ty Phúc Thành tại tổ 4, ấp 6, xã M, huyện C của ông Phạm Đức C làm chủ có nhiều máy móc không có người trông coi. Cả hai lên lút vào khu vực máy móc lấy trộm 01 xe nâng tay, 01 trục băng chuyền tải bằng sắt rồi bỏ lên 02 xe mô tô chở về bán cho bà P. NH chưa nhận tiền thì H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành truy xét, bắt giữ. Còn L bỏ địa phương đi cho đến nay.

Khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Minh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chơn Thành phát hiện thu giữ 01 túi ni lon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (Methamphetamine). H khai nhận: thông qua người bạn có tên thường gọi là Nguyễn Quang L1 (Cu Núng; sinh năm: 1989, hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chơn Thành) giới thiệu, H biết số điện thoại một người bán ma túy tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 10 giờ ngày 14 tháng 7 năm 2019, H mang số tiền 1.200.000 đồng do bán tài sản trộm cắp tài sản có được, rồi một mình thuê xe taxi từ ngã tư Chơn Thành đến huyện Củ Chi để mua ma túy đá về phòng trọ sử dụng. Khi đến địa điểm mà người bán ma túy chỉ dẫn, H yêu cầu dừng xe taxi rồi có một người thanh niên (không rõ nhân thân, lý lịch) đến gặp H lấy số tiền 1.200.000 đồng. Khoảng 05 phút sau, người bán ma túy gọi điện thoại nói cho H biết ma túy được bỏ trong bao thuốc lá hiệu Hero và cắt

giấu tại một gốc cây bên lề đường thuộc huyện Củ Chi. Do trước đây H đã mua ma túy của người này sử dụng nên H biết địa điểm cất giấu ma túy. Sau đó, H mang số ma túy đá về phòng trọ thuộc tổ 1, ấp 12, xã M, huyện C cất giữ, sử dụng.

Kết luận giám định số 179/2019/GĐ-MT ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, xác định: 01 túi ni lon bên trong chứa tinh thể màu trắng mà Cơ quan điều tra khám xét thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Văn H vào ngày 15 tháng 7 năm 2019 là ma túy, có khối lượng là 2,6041 gam, loại Methamphetamine.

Tại các kết luận định giá tài sản số 50, 72/KLĐG-HĐĐGTS ngày 23 tháng 7 và 16 tháng 9 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành xác định giá trị các tài sản bị chiếm đoạt như sau:

+ 05 cây trục cốt bạc đạn và 08 lưỡi cưa mâm của máy cưa CD, có tổng giá trị là: 10.000.000 đồng + 4.800.000 = 14.800.000 đồng.

+ 06 bình ắc quy nhãn hiệu “Đồng Nai”, loại 12V – 150A có tổng giá trị là 18.300.000 đồng.

+ 01 vỏ tủ điện công nghiệp, màu trắng, kích thước (50x60x22) cm và 01 nắp ca-pô bằng kim loại, kích thước (56x26x104)cm của máy cưa CD, có tổng giá trị là: 300.000 đồng + 500.000 đồng = 800.000 đồng.

+ 01 xe nâng tay bằng kim loại màu cam kích thước 1,52cm x 67cm (tay nâng và bánh xe bàn nâng của xe đã bị gãy), có giá trị là: 1.000.000đồng.

+ 01 trục băng chuyền tải kích thước dài 78cm, đường kính 20cm có giá trị là 500.000đồng.

+ 01 rơ mooc tự chế bằng kim loại, kích thước 1,8cm x 0,7cm có giá trị là: 800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Minh H trộm cắp là 26.200.000 đồng (Bút lục số: 58, 60, 63, 93, 112-119, 129-130, 131, 135, 139, 156, 158, 159).

Ngoài số tài sản bị mất trên, ông Phạm Đức C và bà Lê Thị Kim T còn mất một số tài sản trong khoảng thời gian trên. Trong đó, ông C bị mất: máy khoan, máy mài và nhiều loại sắt và bà T bị mất 01 mô tơ điện công nghiệp 15KW. Tuy nhiên, đến nay chưa xác định được người thực hiện.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 2,4236 gam ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 cây kim cộng lực, 01 thùng giấy (thùng mì tôm) bên trong chứa nhiều dây đồng và số tiền 1.600.000 đồng.

Bản cáo trạng số 03/CTr-VKS, ngày 15/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên

quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 50, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 36 tháng đến 48 tháng tù.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại ông Phạm Đức C, bà Lê Thị Kim T xin vắng mặt. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 13,14 tháng 7 năm 2019, tại ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Minh H đã lén lút lấy trộm của ông Phạm Đức C 01 xe nâng tay bằng kim loại màu cam kích thước 1,52cmx67cm, 01 trục băng chuyền tải kích thước dài 78cm, đường kính 20cm; 01 rơ mooc tự chế bằng kim loại, kích thước 1,8cmx0,7cm. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà Tùng là 33.900.000 đồng. Ngoài ra, ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại ấp 6, xã Minh Long, huyện Chơn Thành, Bình Phước, Nguyễn Minh H đã tiếp tục lén lút lấy trộm của ông Phạm Đức C 01 xe nâng tay bằng kim loại màu cam kích thước 1,52cmx67cm, 01 trục băng chuyền tải kích thước dài 78cm, đường kính 20cm; 01 rơ mooc tự chế bằng kim loại, kích thước 1,8cmx0,7cm. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt của ông Cần là 2.300.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Minh H chiếm đoạt của bà Tùng, ông Cần là 36.200.000 đồng.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngoài ra, ngày 14 tháng 7 năm 2019, tại ấp 12, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước, Nguyễn Minh H còn có hành vi cất giấu 2,6041 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 03/CTr-VKS, ngày 15/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “ Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HSST ngày 28/3/2018, chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “ tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng “ phạm tội hai lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 2,4236 gam ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 cây kim cộng lực, 01 thùng giấy (thùng mì tôm) bên trong chứa nhiều dây đồng là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.600.000 đồng là của bị cáo. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Ngoài một số tài sản bị mất trên, ông Nguyễn Đức Cần và bà Lê Thị Kim T còn mất một số tài sản trong thời gian trên. Cụ thể ông Cần bị mất máy khoan, máy

mài, nhiều loại sắt và bà Tùng bị mất 01 mô tơ điện công nghiệp 15KW. Tuy nhiên, đến nay chưa xác định được người thực hiện việc lấy trộm, bị cáo H cũng không thừa nhận việc lấy trộm các tài sản trên.

[7] Đối với Lê Quang Tấn L được cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau

Đối với Nguyễn Quang Lộc đang bị điều tra trong vụ án khác nên không đề cập xử lý đối với vụ án này.

Đối với bà Nguyễn Thị P là người mua số tài sản của Nguyễn Minh H trộm cắp nH không biết đây là tài sản trộm cắp nên không đề cập xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52, Điều 50, 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

4. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chấp hành 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/7/2019.

5. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 2,4236 gam ma túy đá (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 cây kim cộng lực, 01 thùng giấy (thùng mì tôm) bên trong chứa nhiều dây đồng

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.600.000 đồng của bị cáo H để đảm bảo cho việc thi hành án.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hà